TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST.
Ngày 31-7-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Bằng.

Bà Phạm Thị Kim Lệ.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/QĐXXST - HS ngày 06-7-2023; đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1969, tại Nam Định.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn Tr, xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (đã chết); con bà Đào Thị Th1 (đã chết); có vợ là Đoàn Thị X, sinh năm 1971 và 03 con; tiền án: không; tiền sự: ngày 09-4-2022 có hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh liêng, ngày 02-5-2022 Công an xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 179 bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (Bị cáo đã chấp hành xong); nhân thân: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 06-02-2023 đến ngày 09-02-2023, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay "Có mặt".

2. Trần Văn T1, sinh năm 1972, tại Nam Định.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn Tr, xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L1 (đã chết); con bà Đào Thị Nh (đã chết); có vợ là Đoàn Thị T3 sinh năm 1972 và 04 con; tiền án; tiền sự; nhân thân: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 06-02-2023 đến ngày 09-02-2023, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay "Có mặt".

3. Trần Quốc Đ, sinh năm 1991, tại Nam Định.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn Tr, xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân D, sinh năm 1955; con bà Phạm Thị Nh2 sinh năm 1955; có vợ là Đỗ Thị H1, sinh năm 1996 và 01 con; tiền án; tiền sự; nhân thân: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 06-02-2023 đến ngày 09-02-2023, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay "Có mặt".

4. Trần Văn T2, sinh năm 1975, tại Nam Định.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn Tr, xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ4 (đã chết); con bà Lê Thị Ch, sinh năm 1948; có vợ là Nguyễn Thị H3, sinh năm 1978 và 04 con; tiền án; tiền sự; nhân thân: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09-02-2023 cho đến nay "Có mặt".

5. Trần Mạnh L, sinh năm 1963, tại Nam Định.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn Tr, xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T5 (đã chết); con bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1930; có vợ là Đào Thị Th1, sinh năm 1964 và 03 con; tiền án; tiền sự; nhân thân: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09-02-2023 cho đến nay "Có mặt".

- *Người làm chứng:* Anh Trần Văn L3 "Vắng mặt".

Anh Trần Văn Kh "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06-02-2023 tại nhà anh Trần Văn L3 ở thôn Tr, xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định, Công an xã ĐT phát hiện và bắt quả tang các đối tượng đang có hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh ba cây gồm: Nguyễn Văn T, Trần Văn T1, Trần Quốc Đ; quá trình bắt quả tang đối tượng Trần Văn T2 và Trần Mạnh L đều trú tại thôn Tr, xã ĐT đã bỏ chạy.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn T, Trần Văn T1, Trần Quốc Đ, Trần Văn T2 và Trần Mạnh L đều khai nhận như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06-02-2023, sau khi ăn cỗ ở đám cưới nhà bà Đoàn Thị M xong Nguyễn Văn T, Trần Quốc Đ, Trần Mạnh L cùng đi sang nhà anh Trần Văn L3 (cạnh nhà bà M) để uống nước. Quá trình ngồi uống nước thấy trong bếp nhà anh L3 có trải sẵn chiếc chiếu dưới nền nhà đựng đồ ăn cỗ cưới, trên mặt chiếc thùng tôn đựng thóc có để một bộ tú lơ khơ nên T, Đ, L cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình

thức đánh ba cây ăn tiền. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày lần lượt Trần Văn T2 và Trần Văn T1 cùng trú tại thôn Tr cũng vào nhà anh L3 để uống nước. Thấy T, Đ, L đang ngồi đánh bạc nên T2, T1 ngồi xuống xin đánh bạc cùng.

Cách chơi: Dùng bộ bài tú lơ khơ 52 cây, bỏ đi 16 cây bài từ 10 đến K, còn 36 cây bài chia cho mỗi người chơi ba cây bài. Người chia bài được gọi là nhà cái, những người chơi còn lại đặt tiền để chơi với nhà cái, mỗi ván quy định là 50.000 đồng. Những người chơi sẽ so điểm với nhà cái, cộng 3 cây bài được chia vào với nhau lấy số cuối của tổng số 3 cây bài tính làm điểm, cao nhất là 10 điểm, thấp nhất là 1 điểm. Nếu nhà cái có số điểm cao nhất thì nhà cái thu số tiền mà những người chơi đã đặt cửa (50.000 đồng), nếu người chơi cao điểm hơn nhà cái thì nhà cái phải trả cho người chơi đó đúng bằng số tiền đã đặt cửa (50.000 đồng). Nếu nhà cái và những người chơi bằng điểm nhau thì đọ theo chất (từ to đến bé lần lượt là cơ, rô, tép, bích). Nếu nhà cái được 10 điểm thì mỗi người chơi sẽ mất gấp đôi số tiền đã đặt cửa cho nhà cái (tức 100.000 đồng), ngược lại nếu người chơi được 10 điểm thì nhà cái phải trả gấp đôi số tiền đã đặt cửa cho người chơi (tức 100.000 đồng), khi người chơi nào được 10 điểm thì người chơi đó được cầm cái tiếp theo. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi các con bạc đang sát phạt nhau thì bị Công an xã ĐT, huyện V phát hiện và bắt quả tang. Quá trình bắt giữ thì L, T2 đã để lại số tiền đang chơi trên chiếu và chạy thoát; còn T, Đ và T1 bị bắt giữ.

Tang vật thu giữ gồm: số tiền trên chiếu dùng vào việc đánh bạc là 4.000.000 đồng, 01 bộ tú lơ khơ 52 cây; thu giữ trên người Nguyễn Văn T số tiền 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; Trần Quốc Đ số tiền 1.200.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; Trần Văn T1 số tiền 4.238.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A55.

+ Nguyễn Văn T khai nhận khi đánh bạc trên người có khoảng 1.950.000 đồng, bỏ ra 950.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại trên người là 1.000.000đ; T khai nếu thua sẽ lấy số tiền còn lại ra để đánh bạc tiếp.

+ Trần Quốc Đ khai nhận khi đánh bạc trên người có khoảng 2.200.000 đồng, bỏ ra 1.000.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại trên người là 1.200.000đ; Đ khai nếu thua sẽ lấy số tiền còn lại ra để đánh bạc tiếp.

+ Trần Văn T1 khai nhận khi đánh bạc trên người có khoảng 4.938.000 đồng, bỏ ra 700.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại trên người là 4.238.000đ; T1 khai nếu thua sẽ lấy số tiền còn lại ra để đánh bạc tiếp.

+ Trần Văn T2 khai nhận khi đánh bạc trên người có khoảng 1.150.000 đồng, đã bỏ hết số tiền trên xuống chiếu để đánh bạc.

+ Trần Mạnh L khai nhận khi đánh bạc trên người có khoảng 200.000 đồng, đã bỏ hết số tiền trên xuống chiếu để đánh bạc.

Như vậy các đối tượng Nguyễn Văn T, Trần Văn T1, Trần Quốc Đ, Trần Văn T2 và Trần Mạnh L đã sử dụng tổng số tiền là 10.438.000 đồng để đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh ba cây.

Ngày 01-3-2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã có Quyết định số 28/QĐ-CQĐT yêu cầu Viện pháp y tâm thần trung ương giám định đối với Trần Mạnh L có bị tâm thần không. Ngày 10-5-2023 Viện pháp y tâm thần trung ương có bản kết luận số 123/KLGĐ kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng Trần Mạnh L bị bệnh động kinh toàn thể cơ lớn có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số G40.6. Tại các thời điểm trên đối tượng đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSVB ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định truy T2 các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Văn T1, Trần Quốc Đ, Trần Văn T2 và Trần Mạnh L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi đánh bạc ăn tiền như nội dung đã nêu trên và tỏ ra ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công T2 giữ nguyên quan điểm truy T2 hành vi đánh bạc của các bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Văn T1, Trần Quốc Đ, Trần Văn T2 và Trần Mạnh L phạm tội "Đánh bạc".

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo được trừ 03 ngày tạm giữ trước đó.

Bị cáo Trần Văn T1 từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo được trừ 03 ngày tạm giữ trước đó.

Bị cáo Trần Quốc Đ từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo được trừ 03 ngày tạm giữ trước đó.

Bị cáo Trần Văn T2 từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s, điểm q khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Mạnh L từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ một phần thu nhập cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật T2 tụng Hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 cây.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc 10.438.000 đồng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định T2 tụng: Các hành vi, quyết định T2 tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy T2 đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật T2 tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia T2 tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành T2 tụng, người tiến hành T2 tụng. Do đó, các hành vi và quyết định T2 tụng của cơ quan tiến hành T2 tụng, người tiến hành T2 tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa cùng với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của các bị cáo, của người làm chứng; vật chứng của vụ án đã thu giữ; Kết luận giám định của Viện pháp y tâm thần Trung ương; cùng các tài liệu, chứng cứ khác. Nên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06-02-2023, tại nhà anh Trần Văn L3 ở thôn Tr, xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định; Công an xã ĐT huyện V, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn T, Trần Văn T1, Trần Quốc Đ, Trần Văn T2 và Trần Mạnh L đang đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh ba cây với tổng số tiền là 10.438.000 đồng (Mười triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn đồng). Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu T2 cấu thành tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định truy T2 hành vi của các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Nên, buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình và việc đưa bị các cáo ra xét xử công khai, đối với các bị cáo là cần thiết nhằm góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4]. Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt; riêng bị cáo T có tiền sự: ngày 02-5-2022 Công an xã ĐT, huyện V ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 179 bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh liêng.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

Các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người có bệnh hạn chế khả năng điều khiển hành vi được quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra: Bị cáo T có con bị khuyết tật nặng, bản thân là lao động chính trong gia đình. Bị cáo T1 có con bị bệnh bạch cầu, bố là người có công được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất, bản thân là lao động chính trong gia đình. Bị cáo Đ có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo T2 có con bị khuyết tật nghe nói nặng, mẹ tham gia kháng chiến chống Mỹ, bản thân bị bệnh đái tháo đường, là lao động chính trong gia đình. Bị cáo L bị bệnh động kinh toàn thể cơ lớn có biến đổi nhân cách, hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân, động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo; Hội đồng xét thấy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần phải cách ly các bị cáo mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Xét các bị cáo lao động tự do, đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ một phần thu nhập cho các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 cây là công cụ, phương tiện dùng vào mục đích phạm tội.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc 10.438.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định 03 chiếc điện thoại đã thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 10-02-2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại 03 chiếc điện thoại di động cho T, Đ, T1 là đúng.

[8]. Đối với chủ nhà là anh Trần Văn L3, thời điểm các đối tượng đánh bạc tại nhà anh, anh và gia đình không có ai ở nhà, nên không biết việc các đối tượng sử dụng nhà của mình để đánh bạc. Vì vậy Cơ quan Công an huyện V không xem xét xử lý đối với anh L3 là có căn cứ. Quá trình T2 tụng anh L3 cùng gia đình không có yêu cầu và đề nghị gì vì vậy xác định anh L3 là người làm chứng trong vụ án.

Đối với anh Trần Văn Khoa là người biết được những tình tiết của vụ án, vì vậy xác định anh Khoa là người làm chứng trong vụ án.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Văn T1, Trần Quốc Đ, Trần Văn T2 phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 06-02-2023 đến ngày 09-02-2023 là 03 ngày, được quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ; bị cáo còn phải chấp hành 17 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T1 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 06-02-2023 đến ngày 09-02-2023 là 03 ngày, được quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ; bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Trần Quốc Đ 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 06-02-2023 đến ngày 09-02-2023 là 03 ngày, được quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ; bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T2 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s, điểm q khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh L phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Trần Mạnh L 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án.

3. Giao các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Văn T1, Trần Quốc Đ, Trần Văn T2 và Trần Mạnh L cho Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Các bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

4. Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Văn T1, Trần Quốc Đ, Trần Văn T2 và Trần Mạnh L.

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật T2 tụng Hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 cây, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc 10.438.000đ (Mười triệu bốn trăm ba tám nghìn đồng).

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16-6-2023, giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V; theo Ủy nhiệm chi số 04, ngày 16-6-2023).

6. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật T2 tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Văn T1, Trần Quốc Đ, Trần Văn T2 và Trần Mạnh L; mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

7. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Văn T1, Trần Quốc Đ, Trần Văn T2 và Trần Mạnh L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh NĐ;
- UBND ĐT;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)

Phạm Trường Nam